

Vận dụng Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ trí thức ở Việt Nam giai đoạn hiện nay

Triệu Thanh Sơn*

*Trường Chính trị thành phố Cần Thơ

Received: 8/02/2024; Accepted: 15/02/2024; Published: 19/02/2024

Abstract: Intellectuals have a particularly important position and role in promoting the development of society, creating the strength of the nation and people. Intellectuals are both a part of human resources and scientific and technical resources that directly participate in improving people's knowledge and training talents for the country. The article focuses on applying Ho Chi Minh's views on building a team of intellectuals in Vietnam under current conditions.

Keywords: Ho Chi Minh, intellectuals

1. Đặt vấn đề

Trí thức có vai trò vô cùng quan trọng trong quá trình phát triển đất nước. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm xây dựng đội ngũ trí thức. Nhiều trí thức đã có những cống hiến vĩ đại cho sự nghiệp cách mạng của dân tộc Việt Nam, đã đóng góp không chỉ sức lực, trí lực, mà còn cả sinh mệnh của mình cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc ta. Vì vậy, việc nghiên cứu và vận dụng những giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ trí thức ở Việt Nam trong bối cảnh hiện nay là rất cần thiết.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ trí thức

Thứ nhất, về vị trí, vai trò của trí thức. Trong bài viết “Đảng Lao động Việt Nam với lao động trí óc”, Hồ Chí Minh xác định trí thức là “những người lao động trí óc”, “là thầy giáo, thầy thuốc, kỹ sư, những nhà khoa học, văn nghệ, những người làm bàn giấy,...”¹. Với Người, trí thức là lực lượng có vị trí, vai trò rất quan trọng trong sự nghiệp cách mạng, là “vốn liếng quý báu của dân tộc”². Đặc biệt, trong cách mạng xã hội chủ nghĩa, trí thức phải đi đầu trong việc nâng cao dân trí, xây dựng và kiến thiết nước nhà. Hồ Chí Minh khẳng định: “Trí thức công nông hóa, trí thức phục vụ nhân dân bây giờ cũng cần, kháng chiến kiến quốc cũng cần, tiến lên xã hội chủ nghĩa càng cần, tiến lên cộng sản chủ nghĩa lại càng cần”³.

Thứ hai, Hồ Chí Minh đã đánh giá đúng ưu điểm và khuyết điểm của trí thức. Về ưu điểm, Hồ Chí Minh khẳng định: “Trí thức Việt Nam có đầu óc dân tộc và đầu óc cách mạng. Vì cũng có đầu óc dân tộc và vì học thức nên xem được sách, biết được dân chủ, biết được lịch sử cách mạng, nhất là lịch sử cách mạng Pháp, nên dễ hấp thụ được tinh thần cách mạng... Trong mấy năm kháng chiến, một bộ phận lớn trí thức Việt Nam đã chịu khó chịu khổ đi với kháng chiến, phục vụ kháng chiến”. Đồng thời, Hồ Chí Minh đã chỉ ra hạn chế của trí thức đó là: “Cá nhân chủ nghĩa: Cái gì cũng chỉ biết có mình và gia đình mình chứ ít khi nghĩ đến gia đình lớn là dân tộc, cái mình lớn hơn là phải hòa với dân tộc. Do khuyết điểm này nên sinh ra khuyết điểm khác”

Thứ ba, Hồ Chí Minh rất coi trọng việc đào tạo, sử dụng, vận động trí thức, những người có đức, có tài tham gia gánh vác việc nước. Người kêu gọi những trí thức có tài năng hãy mang tinh thần hăng hái của mình ra giúp ích nước nhà. Ngày 01-10-1945, Người đến thăm Trường Quân chính Việt Nam. Người căn dặn cán bộ trí thức của nhà trường phải trung thành với mục đích cách mạng, “giữ cho nước nhà được độc lập, nòi giống được tự do”⁴; thực hiện 7 siêng: “siêng năng, siêng nghe, siêng thấy, siêng đi, siêng nghĩ, siêng nói, siêng làm”⁵. Trí thức phải luôn luôn có ý chí vươn lên, không ngừng nghiên cứu và tự rèn luyện bản thân để trở thành người trí thức tốt. Nói chuyện tại buổi lễ tốt nghiệp khoá 5, Trường huấn luyện cán bộ Việt Nam, Người căn dặn với những cán bộ, trí thức rằng, phải hết sức giữ gìn, “chớ đi

1. Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập, tập 7, Nxb. CTQG Sự thật, Hà Nội, tr.71

2. Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập, tập 5, Nxb. CTQG Sự thật, Hà Nội, tr.184

3. Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập, tập 8, Nxb. CTQG Sự thật, Hà Nội, tr.59

4. Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập, tập 4, Nxb. CTQG Sự thật, Hà Nội, tr.38

5. Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập, tập 4, Nxb. CTQG Sự thật, Hà Nội, tr.38

quá tả mà cũng đừng quá hữu”⁶. Trí thức phải gắn bó với nhân dân, “Dân như nước, mình như cá. Lực lượng bao nhiêu là nhờ ở dân hết”⁷. Điều quan trọng nhất đối với trí thức là phải biết kết hợp hài hòa giữa lý luận với thực tiễn, “*Lý luận phải đem ra thực hành. Thực hành phải nhằm theo lý luận. Lý luận cũng như cái tên (hoặc viên đạn). Thực hành cũng như cái đích để bắn. Có tên mà không bắn, hoặc bắn lung tung, cũng như không có tên. Lý luận cốt để áp dụng vào thực tế. Chi học thuộc lòng, để lòe thiên hạ thì lý luận ấy cũng vô ích. Vì vậy, chúng ta phải gắng học, đồng thời học thì phải hành*”⁸.

2.2. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ trí thức ở Việt Nam hiện nay

Xuất phát từ yêu cầu, đòi hỏi từ thực tiễn, tiếp tục vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ trí thức trong giai đoạn hiện nay là rất cần thiết. Trong thời qua, Đảng ta luôn xác định đội ngũ trí thức có vị trí, vai trò quan trọng trong công cuộc đổi mới đất nước. Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 06-8-2008, Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về xây dựng đội ngũ trí thức thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đã khẳng định: “Trí thức Việt Nam là lực lượng lao động sáng tạo đặc biệt quan trọng trong tiến trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, xây dựng kinh tế tri thức, phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Xây dựng đội ngũ trí thức vững mạnh là trực tiếp nâng tầm trí tuệ của dân tộc, sức mạnh của đất nước, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng và chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị. Đầu tư xây dựng đội ngũ trí thức là đầu tư cho phát triển bền vững”⁹.

Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng (năm 2016) khẳng định: “Xây dựng đội ngũ trí thức ngày càng lớn mạnh, có chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước. Tôn trọng và phát huy tự do tư tưởng trong hoạt động nghiên cứu, sáng tạo. Trọng dụng trí thức trên cơ sở đánh giá đúng phẩm chất, năng lực và kết quả cống hiến. Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, đãi ngộ và tôn vinh xứng

đáng những cống hiến của trí thức. Có cơ chế, chính sách đặc biệt để thu hút nhân tài của đất nước”¹⁰.

Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng xác định rõ đội ngũ trí thức đóng vị trí, vai trò là trung tâm, hạt nhân của sự phát triển công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Vì vậy, cần “Xây dựng đội ngũ trí thức ngày càng lớn mạnh, có chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong tình hình mới. Có cơ chế phát huy dân chủ, tự do sáng tạo và đề cao đạo đức, trách nhiệm trong nghiên cứu khoa học. Ưu tiên đầu tư phát triển hạ tầng, môi trường làm việc, nhà khoa học và công nghệ Việt Nam có trình độ chuyên môn cao ở trong nước và nước ngoài, đổi mới sáng tạo của trí thức. Trọng dụng, đãi ngộ thỏa đáng đối với nhân tài...”¹¹.

Đặc biệt, Nghị quyết 45-NQ/TW ngày 24-11-2023 Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới (Nghị quyết số 45-NQ/TW) đã nêu bật những thành tựu quan trọng trong xây dựng đội ngũ trí thức thời gian qua: (1) Đội ngũ trí thức Việt Nam có bước phát triển cả về số lượng và chất lượng; là lực lượng đi đầu trong nghiên cứu, đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học, công nghệ, hội nhập quốc tế; được quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, đầu tư nguồn lực, cơ sở vật chất, tạo môi trường làm việc thuận lợi; (2) Nhiều công trình, sản phẩm khoa học, công nghệ, văn hóa, tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị cao của đội ngũ trí thức góp phần quan trọng cho quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; (3) Các tổ chức của trí thức được củng cố, kiện toàn, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao vai trò đại diện cho quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của trí thức. Tuy nhiên, quá trình Đảng lãnh đạo xây dựng đội ngũ trí thức còn những hạn chế như: Thiếu cơ chế, chính sách đột phá trong đầu tư, huy động nguồn lực, đào tạo, bồi dưỡng, thu hút, trọng dụng, tôn vinh trí thức; cơ cấu, số lượng, chất lượng đội ngũ trí thức chưa hợp lý, thiếu hụt chuyên gia đầu ngành trong các lĩnh vực quan trọng; chưa tạo được môi trường thuận lợi động viên trí thức chủ động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, truyền thụ kiến thức, tư vấn, phản biện xã hội.

Trong thời gian tới, để phát huy những giá trị cốt

6. Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập, tập 4, Nxb. CTQG Sự thật, Hà Nội, tr.116

7. Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập, tập 4, Nxb. CTQG Sự thật, Hà Nội, tr.116

8. Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập, tập 5, Nxb. CTQG Sự thật, Hà Nội, tr.275

9. Đảng Cộng sản Việt nam (2008), Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 06-8-2008, Hội nghị lần thứ 7 BCH Trung ương Đảng khóa X về xây dựng đội ngũ trí thức thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

10. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, tr.161-162

11. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. CTQG Sự thật, Hà Nội, tập I, tr.167.

lỗi của tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới, cần thực hiện hiệu quả một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

Thứ nhất, tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết 45-NQ/TW ngày 24-11-2023 Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới, phân đầu từng bước xây dựng đội ngũ trí thức ở nước ta ngày càng có chất lượng cao, cơ cấu hợp lý, thuộc tốp đầu khu vực và tiệm cận với các nước phát triển; nhiều nhà khoa học có ảnh hưởng trên thế giới, đạt các giải thưởng quốc tế trên các lĩnh vực.

Thứ hai, tiếp tục nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và toàn xã hội về vị trí, vai trò của đội ngũ trí thức. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động, tăng cường đồng thuận của đội ngũ trí thức đối với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Phát huy trách nhiệm nêu gương của đảng viên là trí thức gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Thứ ba, nâng cao tinh thần trách nhiệm của đội ngũ trí thức; thường xuyên rèn luyện nhân cách, đạo đức, có tinh thần yêu nước, gắn bó với dân tộc, hết lòng hết sức phục vụ Nhân dân; đi sâu nghiên cứu, phân đầu có những công trình phục vụ thiết thực đời sống xã hội và phát triển kinh tế; không ngừng nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn; nâng cao trình độ lãnh đạo, trình độ quản lý, biết vạch ra chiến lược, dự báo khoa học để giúp cho Đảng và Nhà nước đề ra được những chính sách tốt.

Thứ tư, tiếp tục xây dựng, hoàn thiện và tổ chức thực hiện hiệu quả cơ chế, chính sách về thu hút, sử dụng, đãi ngộ và tôn vinh trí thức; tạo lập môi trường pháp lý, các điều kiện thuận lợi cho hoạt động của đội ngũ trí thức để họ cống hiến và sáng tạo; tạo môi trường làm việc thực sự phát huy dân chủ và khuyến khích trí thức tự do sáng tạo trong nghiên cứu, sáng tác; trang bị đầy đủ, hiện đại cơ sở vật chất, trang thiết bị, có cơ chế thông thoáng, đơn giản của các thủ tục hành chính trong thực hiện các nhiệm vụ, đề tài, đề án khoa học.

Thứ năm, tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các chính sách đối với đội ngũ trí thức bảo đảm khả thi, đồng bộ, hiệu quả đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Khuyến khích đội ngũ trí thức tham

gia đóng góp ý kiến, tư vấn, phản biện đối với việc hoạch định, thực thi và đánh giá chính sách. Đồng thời, tăng cường vai trò quản lý nhà nước trong việc tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách, pháp luật; kiên quyết xử lý nghiêm những hành vi vi phạm của đội ngũ trí thức trong thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Thứ sáu, ưu tiên bổ trí nguồn lực từ ngân sách Nhà nước và huy động nguồn lực xã hội trong xây dựng đội ngũ trí thức. Tăng cường hợp tác với trí thức người Việt Nam sinh sống, làm việc ở nước ngoài, trí thức người nước ngoài trong chuyên gia, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo. Đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ trí thức hợp tác, giao lưu, tiếp cận với tiến bộ khoa học - kỹ thuật của các nước tiên tiến.

3. Kết luận

Chủ tịch Hồ Chí Minh - vị lãnh tụ kính yêu, anh hùng giải phóng dân tộc Việt Nam, danh nhân văn hóa kiệt xuất đã để lại cho dân tộc ta một di sản vô giá đó là tư tưởng Hồ Chí Minh. Vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ trí thức sẽ quy tụ, phát huy năng lực, trí tuệ của đội ngũ trí thức đóng quan trọng vào sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước Việt Nam vì mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Tài liệu tham khảo

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2012), *Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 01-6-2012, Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Một số vấn đề về chính sách xã hội giai đoạn 2012-2020”*, Hà Nội.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2023), *Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24-11-2023, Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII “Về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới”*, Hà Nội.
4. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 9*, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
5. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 10*, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
6. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 11*, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
7. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 13*, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
8. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 15*, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.